

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NK
THÀNH PHỐ NK1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 16/8/2022

“V/v: ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang;

Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Nguyễn Trọng L;

2, Bà Nguyễn Thị X;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện NK, thành phố NK1;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện NK, thành phố NK1 tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NK, thành phố NK1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 450/TB-TLVA ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn Xuân , xã Kim , huyện NK, thành phố NK1.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh 1992;

Nơi cư trú: Xuân Lai, xã Xuân Thu, huyện NK, thành phố NK1;

Có mặt: Chị Dung, anh Mạnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 05/7/2022, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Dung trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Mạnh trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Xuân Thu, huyện NK, Thành Phố NK1 vào ngày 05/4/2022. Trước khi kết hôn hai bên tự do tìm hiểu và có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị sống chung cùng gia đình nhà chồng tại thôn Xuân Lai, xã Xuân Thu, huyện NK, thành phố NK1. Vợ chồng chị chung sống cùng bố mẹ chồng được khoảng 1 tháng thì bố mẹ chồng cho

ăn riêng nhưng vẫn ở chung một nhà. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân vợ chồng không hạnh phúc là do vợ chồng không hợp nhau, không quan tâm chăm sóc cho nhau. Bản thân chị nhận thấy trước khi kết hôn do chị không tìm hiểu kỹ và chỉ nghĩ đã đến tuổi lấy chồng nên chị đồng ý kết hôn với anh Mạnh chứ chị không yêu thương anh Mạnh nên khi về ở chung một nhà chị không có tình cảm với anh Mạnh và không thể tiếp tục chung sống cùng anh Mạnh. Đến đầu tháng 06/2022, chị xin phép về nhà bố mẹ để chơi một vài ngày sau đó chị có quay lại nhưng mẹ chồng không đồng ý và đuổi chị ra khỏi nhà. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Quá trình sống ly thân vợ chồng không ai quan tâm đến ai, mặc dù hai bên gia đình cũng nói chuyện để tìm cách giải quyết chuyện tình cảm của hai vợ chồng nhưng không được. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh Mạnh, không thể tiếp tục chung sống cùng anh Mạnh nên chị đề nghị được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị xin tự nguyện chịu cả.

* Bị đơn là anh Nguyễn Văn Mạnh có mặt tại phiên tòa trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Dung trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 05/4/2022 tại trụ sở UBND xã Xuân Thu, huyện NK, thành phố NK1. Trước khi kết hôn hai bên tự do tìm hiểu và có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung cùng gia đình nhà chồng. Trong quá trình chung sống chị Dung không tôn trọng anh, vợ chồng không hòa hợp trong vấn đề tình cảm, hai vợ chồng kết hôn nhưng đến nay anh và chị Dung vẫn chưa quan hệ tình cảm. Khi gia đình nhà chồng phát hiện chị Dung không tôn trọng anh thì chị Dung xấu hổ và tự ý bỏ đi khỏi nhà chồng từ tháng 06/2022. Sau đó hai bên gia đình cũng gọi điện, bản thân anh cũng động viên chị Dung về nhà nhưng chị Dung kiên quyết không về. Vợ chồng ly thân từ tháng 06/2022 cho đến nay. Nay chị Dung xin ly hôn anh không đồng ý vì anh muốn hai bên gia đình cùng nói chuyện lại để tìm hiểu lý do vì sao chị Dung xin ly hôn và mong muốn nếu chị Dung đồng ý quay lại thì anh vẫn chấp nhận đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng anh chị không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều: 28, 35, 39, 147, 227, 271 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Dung, cho chị Nguyễn Thị Dung được ly hôn với anh Nguyễn Văn Mạnh.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Dung phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ lời trình bày của đương sự tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Dung và anh Nguyễn Văn Mạnh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, chị Dung làm đơn xin ly hôn và nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện NK, thành phố NK1. Anh Nguyễn Văn Mạnh có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Xuân Lai, xã Xuân Thu, huyện NK, thành phố NK1. Tòa án nhân dân huyện NK, thành phố NK1 thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 05/4/2022, Chị Nguyễn Thị Dung và anh Nguyễn Văn Mạnh đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Thu, huyện NK, Thành phố NK1, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, chị Dung không có tình cảm yêu thương với anh Mạnh, anh chị chung sống được khoảng 02 tháng thì ly thân. Nay chị Dung đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mạnh; anh Mạnh không đồng ý ly hôn nhưng anh Mạnh cũng xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp trong vấn đề quan hệ tình cảm, kể từ khi kết hôn cho đến nay anh chị vẫn chưa quan hệ tình cảm và anh cũng không đưa ra được giải pháp gì để hàn gắn tình cảm, bảo vệ cuộc hôn nhân. Như vậy nhận thấy cuộc hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc do chị

Dung không có tình cảm với anh Mạnh, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận đơn ly hôn của chị Dung, cho chị Dung được ly hôn anh Mạnh là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Dung phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Dung. Cho chị Nguyễn Thị Dung được ly hôn với anh Nguyễn Văn Mạnh.
2. Về con chung: Không có.
3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Dung, anh Mạnh không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Chị Dung phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NK, thành phố NK1 theo biên lai số 0005179 ngày 12/7/2022.

Chị Dung, anh Mạnh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T/P NK1;
- VKSND huyện NK;
- THA DS huyện NK;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Xuân Thu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang Khanh

Nơi nhận:

- TAND T/P NK1;
- VKSND huyện NK;
- THA DS huyện NK;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Thanh Xuân

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Lê Quang Khanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như ý

Nơi nhận:

- TAND T/P NK1;
- VKSND huyện NK;
- THA DS huyện NK;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Tân Minh

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như ý

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như ý

Nơi nhận:

- TAND T/P NK1;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện NK;
- THA DS huyện NK;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Thanh Xuân

Nguyễn Như ý

